

CHUYÊN ĐỀ
NHỮNG VẤN ĐỀ MỚI VỀ CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT
CỦA ĐẢNG ỦY XÃ, PHƯỜNG, ĐẶC KHU HIỆN NAY

Nghiêm Phú Cường
Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Trung ương

Ngày 30/5/2025 Ban Chấp hành Trung ương đã ban hành Quy định số 296-QĐ/TW về công tác kiểm tra, giám sát của Đảng (Quy định số 296). Quy định bao hàm các nội dung quan trọng về tổ chức, bộ máy ủy ban kiểm tra các cấp, các vấn đề quan trọng về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng, cụ thể hóa Điều lệ Đảng, phù hợp với sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở.

1. Điểm mới về tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ kiểm tra của Đảng bộ xã, phường, đặc khu hiện nay

Kiểm tra, giám sát là những chức năng lãnh đạo của Đảng. Tổ chức đảng phải tiến hành công tác kiểm tra, giám sát. Tổ chức đảng và đảng viên chịu sự kiểm tra, giám sát của Đảng¹. Điều lệ Đảng chỉ rõ chủ thể kiểm tra, giám sát của Đảng gồm cấp ủy và ủy ban kiểm tra các cấp (Điều 30 và Điều 32 Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam). Cụ thể:

1.1. Cấp ủy, tổ chức đảng

- Khoản 2 Điều 30 Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam quy định: Các cấp ủy đảng lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát và tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các tổ chức đảng và đảng viên chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị của Đảng.

- Công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy, tổ chức đảng được quy định cụ thể tại Điều 4 Quy định số 296, gồm (1). Lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát; (2). Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra; (3). Thực hiện nhiệm vụ giám sát. Cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy trực tiếp kiểm tra hoặc giao cho các

¹ Khoản 1 Điều 30 Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam.

cơ quan tham mưu giúp việc cấp ủy kiểm tra theo đúng chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan.

- Các cơ quan tham mưu giúp việc cấp ủy cấp xã, phường, đặc khu được quy định tại điểm 18.1.1 khoản 18 Quy định số 294-QĐ/TW ngày 26/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương quy định thi hành Điều lệ Đảng, gồm Văn phòng, ban xây dựng Đảng, cơ quan ủy ban kiểm tra. Nhiệm vụ, thẩm quyền, trách nhiệm của các cơ quan tham mưu, giúp việc cấp ủy về công tác kiểm tra, giám sát được quy định cụ thể tại Điều 5 Quy định số 296, khoản 2 mục II Hướng dẫn số 08-HD/TW, gồm (1). Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra; (2). Thực hiện nhiệm vụ giám sát; (3). Thực hiện giải quyết tố cáo có nội dung liên quan đến lĩnh vực phụ trách theo quy định.

Lưu ý: Các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy **thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực chuyên môn được giao** đối với tổ chức đảng và đảng viên, kể cả các ban chỉ đạo, tiểu ban, hội đồng, tổ công tác, đoàn (tổ) kiểm tra, giám sát do cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy lập ra theo thẩm quyền. Kết thúc cuộc kiểm tra, giám sát phải có báo cáo kết quả và thông báo kết luận gửi báo cáo cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy.

- Đối với Chi bộ: thực hiện kiểm tra, giám sát và giải quyết tố cáo theo thẩm quyền, được quy định cụ thể tại Điều 6 Quy định số 296.

Đối với đội ngũ cán bộ kiểm tra của cấp ủy, các cơ quan tham mưu giúp việc cấp ủy (không gồm ủy ban kiểm tra) cơ bản hoạt động kiêm nhiệm.

*** Điểm mới trong thực hiện nhiệm vụ giám sát thường xuyên đối với cấp ủy, tổ chức đảng cấp xã, phường, đặc khu²:**

- Cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy **trực thuộc tỉnh, thành ủy** và cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy trực thuộc đảng ủy các cơ quan đảng, đảng ủy ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố có trách nhiệm mời thành viên ủy ban kiểm tra tỉnh, thành ủy, cán bộ được phân công theo dõi địa bàn dự các cuộc họp cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy; khi thực hiện chế độ thông tin, báo cáo với cấp ủy cấp trên trực tiếp thì đồng thời gửi ủy ban kiểm tra tỉnh, thành ủy.

1.2. Ủy ban kiểm tra

1.2.1. Về nguyên tắc tổ chức và chế độ làm việc

² Điểm 1.3 khoản 1 mục II Hướng dẫn số 08-HD/TW.

a) Nguyên tắc tổ chức

*** Về nội dung:** Ủy ban kiểm tra đảng ủy xã, phường, đặc khu thực hiện theo nguyên tắc³ sau đây:

- Ủy ban kiểm tra được lập từ đảng ủy cơ sở trở lên, do cấp ủy cùng cấp bầu, bầu ủy viên ủy ban kiểm tra trước, sau đó bầu chủ nhiệm ủy ban kiểm tra trong số ủy viên ủy ban kiểm tra. Phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra do ủy ban kiểm tra bầu trong số ủy viên ủy ban kiểm tra. Việc bầu cử được thực hiện theo Quy chế bầu cử trong Đảng. Trường hợp tổ chức đảng thành lập mới, do chia tách, hợp nhất, sáp nhập, thực hiện công tác luân chuyển cán bộ ngành kiểm tra đảng thì ban thường vụ cấp ủy cấp trên trực tiếp chỉ định ủy viên ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm.

- Nhiệm kỳ hoạt động của ủy ban kiểm tra theo nhiệm kỳ của cấp ủy cùng cấp. Ủy ban kiểm tra khoá mới điều hành công việc ngay sau khi được bầu và nhận bàn giao từ ủy ban kiểm tra khoá trước. Chủ nhiệm ủy ban kiểm tra được ký ban hành văn bản ngay sau khi được bầu hoặc chỉ định.

- Các thành viên ủy ban kiểm tra cấp dưới phải được cấp ủy cấp trên trực tiếp chuẩn y, nếu điều động, luân chuyển thành viên ủy ban kiểm tra sang công tác khác phải được cấp ủy cấp trên trực tiếp đồng ý.

- Ủy ban kiểm tra phối hợp với ban tổ chức của cấp ủy cùng cấp chuẩn bị nhân sự ủy ban kiểm tra cấp mình và phối hợp với cấp ủy cấp dưới chuẩn bị nhân sự ủy ban kiểm tra cấp dưới (kể cả nhân sự dự kiến chỉ định); giúp cấp ủy xây dựng, ban hành quy chế làm việc của ủy ban kiểm tra; tham mưu kiện toàn cơ quan ủy ban kiểm tra về tổ chức bộ máy, đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chế độ, chính sách, xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm tra; tham mưu xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện luân chuyển cán bộ kiểm tra và bố trí công tác đối với cán bộ sau luân chuyển.

*** Về điểm mới đối với nguyên tắc tổ chức:**

- Quy định việc chỉ định⁴ ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm, các phó chủ nhiệm trong trường hợp tổ chức đảng thành lập mới, do chia tách, hợp nhất, sáp nhập, thực hiện công tác luân chuyển cán bộ ngành kiểm tra đảng.

- Thực hiện chủ trương chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp tỉnh, cấp xã,

³ Điểm 1.1 khoản 1 Điều 7 Quy định số 296.

⁴ Tiết a điểm 1.1 khoản 1 Điều 7 Quy định số 296.

phường, đặc khu không phải người địa phương⁵.

- Thực hiện việc bố trí sắp xếp chủ nhiệm ủy ban kiểm tra (cấp tỉnh và xã, phường, đặc khu) không phải người địa phương⁶. Cụ thể:

+ *Đối với việc bố trí Chủ nhiệm ủy ban kiểm tra xã, phường, đặc khu:* Ban Thường vụ tỉnh ủy, thành ủy căn cứ Hướng dẫn số 08-HD/TW, ngày 10/6/2025 của Ban Bí thư hướng dẫn thực hiện một số nội dung Quy định số 296-QĐ/TW ngày 30/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng, phân đấu nhiệm kỳ 2020 - 2025 cơ bản bố trí chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy cấp xã không là người địa phương, đề tiến tới nhiệm kỳ 2025 - 2030 bố trí 100% chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy cấp xã không là người địa phương.

+ *Đối với việc bố trí Chủ nhiệm ủy ban kiểm tra tỉnh, thành ủy trực thuộc Trung ương:* Sau khi hoàn thành việc hợp nhất, sát nhập các tỉnh thành theo quy định, Ban Thường vụ các tỉnh ủy, thành ủy tiến hành rà soát lại đội ngũ cán bộ của địa phương mình để thực hiện chủ trương bố trí chủ nhiệm ủy ban kiểm tra của cấp ủy không là người địa phương theo quy định của Đảng, báo cáo Ủy ban Kiểm tra Trung ương.

Căn cứ kết quả rà soát nói trên, Ủy ban Kiểm tra Trung ương phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương xây dựng kế hoạch, phương án sắp xếp, bố trí Chủ nhiệm ủy ban kiểm tra không phải người địa phương báo cáo Ban Bí thư xem xét quyết định.

+ *Đối với việc xác định tiêu chí người địa phương:* Các tỉnh, thành ủy căn cứ Quy định số 65-QĐ/TW, ngày 28/5/2022 của Bộ Chính trị để áp dụng đồng bộ, thống nhất, cụ thể: “*Người địa phương là người có quê quán ở địa phương đó (trừ những trường hợp có quê quán ở địa phương đó nhưng 3 thế hệ sinh ra, lớn lên và sinh sống ở địa phương khác) hoặc là người có quê quán ở địa phương khác nhưng có 3 thế hệ sinh ra, lớn lên và sinh sống ở địa phương đó*”.

b) Chế độ làm việc

Ủy ban kiểm tra thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, làm việc theo chế độ tập thể, quyết định theo đa số, chịu sự lãnh đạo trực tiếp của cấp ủy,

⁵ Tiết 4.1.2 điểm 4.1 khoản 4 mục II Hướng dẫn số 08-HD/TW: Phối hợp với ban tổ chức của cấp ủy cùng cấp tham mưu thực hiện chủ trương bố trí chủ nhiệm ủy ban kiểm tra của cấp ủy (cấp tỉnh và xã, phường, đặc khu) không phải người địa phương theo quy định của Đảng về luân chuyển cán bộ

⁶ Văn bản số 6274-CV/UBKTTW ngày 12/6/2025 của UBKTTW.

ban thường vụ cấp uỷ cùng cấp và sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát của uỷ ban kiểm tra cấp trên, cụ thể:

- Uỷ ban kiểm tra có thể uỷ quyền cho tập thể thường trực uỷ ban (nơi có từ 2 phó chủ nhiệm trở lên) quyết định một số vấn đề cụ thể (theo quy chế làm việc của uỷ ban và quy định chế độ làm việc của cơ quan uỷ ban kiểm tra). Thường trực uỷ ban gồm chủ nhiệm và các phó chủ nhiệm.

- Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của Điều lệ Đảng và quy chế làm việc; định kỳ báo cáo cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ chương trình, kế hoạch, kết quả thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng, việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quyết định, quy định, kết luận của cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng, việc thực hiện quy chế làm việc của uỷ ban kiểm tra và các nhiệm vụ do cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ giao; chịu sự kiểm tra, giám sát của cấp uỷ.

- Làm việc dưới sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát của uỷ ban kiểm tra cấp trên trong việc:

- + Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Điều lệ Đảng, của Trung ương và hướng dẫn của Uỷ ban Kiểm tra Trung ương.

- + Phương hướng, nhiệm vụ, nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng; việc tham mưu và xây dựng nội dung, chương trình kiểm tra, giám sát chuyên đề hằng năm.

- + Báo cáo, cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến nội dung kiểm tra, giám sát mà uỷ ban kiểm tra cấp trên đang tiến hành.

- + Tuyên truyền, phổ biến công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

- + Khi cần thiết, uỷ ban kiểm tra cấp trên trực tiếp chỉ đạo giải quyết một số vấn đề cụ thể trong việc thực hiện nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của uỷ ban kiểm tra cấp dưới.

c) Quyền hạn

Uỷ ban kiểm tra có quyền yêu cầu tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên báo cáo, cung cấp tài liệu về những vấn đề liên quan đến nội dung kiểm tra, giám sát:

- Trong quá trình kiểm tra, giám sát, tổ chức đảng và đảng viên phải thực hiện nghiêm các yêu cầu của uỷ ban kiểm tra. Uỷ ban kiểm tra cấp trên có quyền kiểm tra lại kết luận, thông báo, quyết định của cấp uỷ, tổ chức đảng,

ủy ban kiểm tra cấp dưới về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra cấp dưới về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

- Khi cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, tổ chức đảng gửi các văn bản, báo cáo cho cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy cấp trên thì đồng gửi ủy ban kiểm tra cấp trên.

** Một số nội dung cụ thể đối với quyền hạn:*

- Ủy ban kiểm tra căn cứ theo các quy định của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật để chỉ đạo, hướng dẫn đối với cấp ủy, tổ chức đảng cấp dưới hoặc căn cứ chỉ đạo của cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp trên hoặc cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy cùng cấp để quyết định nội dung chỉ đạo.

- Văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện của cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, tổ chức đảng cấp dưới về công tác xây dựng Đảng, về chủ trương phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh, quốc phòng khi gửi báo cáo cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy cấp trên đồng thời gửi ủy ban kiểm tra cấp trên để phục vụ nhiệm vụ giám sát thường xuyên theo quy định.

- Trường hợp ủy ban kiểm tra có ý kiến khác với ban thường vụ cấp ủy, cấp ủy thì ủy ban kiểm tra phải chấp hành kết luận, quyết định của ban thường vụ cấp ủy, cấp ủy, đồng thời báo cáo ủy ban kiểm tra cấp trên. Trường hợp ủy ban kiểm tra cấp trên có ý kiến khác với ban thường vụ, cấp ủy cấp dưới thì báo cáo cấp ủy cùng cấp xem xét, quyết định.

1.2.2. Về cơ cấu tổ chức và số lượng ủy ban kiểm tra

*** Về nội dung:** Ủy ban kiểm tra đảng ủy xã, phường, đặc khu thực hiện theo quy định sau đây:

Tại tiết 2.6.1 điểm 2.6 khoản 2 Điều 7 Quy định số 296: Ủy ban kiểm tra đảng ủy xã, phường trực thuộc cấp tỉnh: số lượng từ 3 đến 7 ủy viên chuyên trách (do cấp ủy quyết định), phó bí thư hoặc ủy viên ban thường vụ đảng ủy làm chủ nhiệm; từ 1 đến 2 phó chủ nhiệm (trong đó 1 phó chủ nhiệm là cấp ủy viên).

Tại điểm 2.8 khoản 2 Điều 7 Quy định số 296 quy định 2 trường hợp đối với ủy ban kiểm tra đảng ủy đặc khu trực thuộc cấp tỉnh, thành phố:

- Trường hợp đủ điều kiện thành lập đảng ủy cấp trên trực tiếp cơ sở thì bộ máy ủy ban kiểm tra như quy định tại tiết 2.6.1 điểm 2.6 khoản 2 Điều 7

Quy định số 296 (Ủy ban kiểm tra đảng ủy xã, phường trực thuộc cấp tỉnh: số lượng từ 3 đến 7 ủy viên chuyên trách (do cấp ủy quyết định), phó bí thư hoặc ủy viên ban thường vụ đảng ủy làm chủ nhiệm; từ 1 đến 2 phó chủ nhiệm (trong đó 1 phó chủ nhiệm là cấp ủy viên)).

- Trường hợp không đủ điều kiện thành lập đảng ủy cấp trên trực tiếp cơ sở thì thực hiện như điểm 2.7, 2.10 khoản 2 Điều 7 Quy định 296, cụ thể:

+ Tại điểm 2.7 khoản 2 Điều 7 Quy định số 296: ủy ban kiểm tra có số lượng từ 3 đến 5 ủy viên, gồm ủy viên chuyên trách và kiêm nhiệm (do cấp ủy quyết định), chủ nhiệm là phó bí thư hoặc ủy viên ban thường vụ cấp ủy, có 1 phó chủ nhiệm; các ủy viên kiêm nhiệm có thể là cấp ủy viên cùng cấp hoặc đảng viên phụ trách công tác tổ chức, đoàn thể, bí thư chi bộ. Các ủy viên chuyên trách gồm phó chủ nhiệm là cấp ủy viên và một số ủy viên.

+ Tại điểm 2.10 khoản 2 Điều 7 Quy định số 296: công tác kiểm tra, giám sát đối với trường hợp không lập ủy ban kiểm tra, cụ thể: Đảng ủy bộ phận và chi bộ không lập ủy ban kiểm tra; tập thể cấp ủy, chi bộ thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và phân công 1 cấp ủy viên phụ trách. Có thể lựa chọn phân công một số đảng viên giúp đồng chí cấp ủy viên phụ trách làm công tác kiểm tra, giám sát.

*** Về điểm mới đối với số lượng ủy viên ủy ban kiểm tra:**

- Trước thời điểm 01/7/2025, ủy ban kiểm tra đảng ủy xã, phường là ủy ban ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở số lượng từ 3 đến 5 ủy viên, chủ yếu hoạt động kiêm nhiệm.

- Sau thời điểm 01/7/2025, ***Ủy ban kiểm tra đảng ủy xã, phường, đặc khu là cấp trên trực tiếp cơ sở, gồm các thành viên chuyên trách***, số lượng ủy viên ***từ 3-7 ủy viên***; phó bí thư hoặc ủy viên ban thường vụ đảng ủy làm chủ nhiệm; từ 1 đến 2 phó chủ nhiệm (trong đó 1 phó chủ nhiệm là cấp ủy viên) (trừ một số đặc khu đặc thù có quy định riêng) (***tăng cường số lượng ủy viên và 100% ủy viên ủy ban kiểm tra hoạt động chuyên trách***).

- Về định hướng số lượng cụ thể ủy viên ủy ban kiểm tra đảng ủy xã, phường trực thuộc cấp tỉnh⁷:

+ Đảng bộ xã không thuộc diện hợp nhất, sáp nhập và đặc khu (có quy mô tương đương) thì bố trí số lượng từ 3 đến 5 ủy viên.

⁷ Tiết 1.5.1 điểm 1.5 khoản 1 mục I Hướng dẫn số 17-HD/UBKTTW ngày 06/6/2025.

+ Đảng bộ xã, phường hợp nhất, sáp nhập và đặc khu (có quy mô tương đương) thì bố trí số lượng từ 5 đến 7 ủy viên.

- Tại điểm 18.1.1 khoản 18 Quy định số 294-QĐ/TW ngày 26/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương quy định thi hành Điều lệ Đảng quy định Đảng ủy xã, phường được thành lập các cơ quan tham mưu giúp việc, gồm Văn phòng, ban xây dựng Đảng, ***cơ quan ủy ban kiểm tra***.

- Tại điểm 17.2 khoản 17 Hướng dẫn số 06-HD/TW ngày 09/6/2025 của Ban Bí thư hướng dẫn một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng hướng dẫn Đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng ở cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập ***được bố trí không quá 15 cán bộ chuyên trách***, như vậy ***cơ quan ủy ban kiểm tra đảng ủy xã, phường, đặc khu được bố trí cán bộ chuyên trách*** để thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng.

2. Những yêu cầu mới trong công tác kiểm tra, giám sát của Đảng hiện nay

2.1. Các chỉ đạo và thực hiện chỉ đạo của Đồng chí Tổng Bí thư⁸

Đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm đã hết sức quan tâm đối với công tác kiểm tra, giám sát và Ngành kiểm tra đảng. Từ khi nhậm chức (03/8/2024), Tổng Bí thư đã có 03 lần làm việc với Ủy ban Kiểm tra Trung ương và ngành kiểm tra đảng, có nhiều chỉ đạo quan trọng, mang tính chiến lược đối với nội dung, cách thức, phương pháp công tác kiểm tra, giám sát, cụ thể:

2.1.1. Các chỉ đạo của Đồng chí Tổng Bí thư

1- Tại hội nghị toàn quốc tổng kết công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng năm 2024 (ngày 19/12/2024):

- Đồng chí Tổng Bí thư đã chỉ rõ ***công tác giám sát thường xuyên, nắm bắt tình hình, dự báo, phát hiện, cảnh báo, phòng ngừa vi phạm của các cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra vẫn còn hạn chế, chưa kịp thời, đến khi phát hiện, kiểm tra thì hậu quả để lại rất lớn về con người và tài sản***. Việc theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát thực hiện các kết luận kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán... bị buông lỏng, thiếu quyết liệt, chưa triệt để; là một trong những nguyên nhân dẫn tới các vụ việc, vụ án lớn bị xử lý hình sự trong thời gian qua.

⁸ Tại Hội nghị toàn quốc tổng kết công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng năm 2024, ngày 19/12/2024; Hội nghị bàn giao công tác Chủ nhiệm UBKT Trung ương, ngày 07/02/2025; Buổi làm việc với UBKT Trung ương, ngày 22/5/2025.

- Đồng chí Tổng Bí thư chỉ đạo: **Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ cách thức, phương pháp, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, liên thông hệ thống cơ sở dữ liệu giữa ủy ban kiểm tra với các cơ quan nhà nước tiến đến từng bước chuyển đổi số trong công tác kiểm tra, giám sát nhằm nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.** Kịp thời phân công ủy ban kiểm tra và cán bộ kiểm tra theo dõi, giám sát thường xuyên các địa bàn, lĩnh vực phù hợp với mô hình tổ chức bộ máy sau sắp xếp; **nâng cao tính chủ động để kịp thời nhắc nhở, cảnh báo, phòng ngừa, ngăn chặn vi phạm từ sớm, từ xa;** quá trình thực hiện phải đảm bảo thận trọng, chắc chắn, giữ vững nguyên tắc, phương pháp công tác Đảng.

2- *Tại hội nghị bàn giao công tác của đồng chí Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Trung ương khóa XIII (ngày 07/02/2025):*

Đồng chí Tổng Bí thư chỉ đạo:

- Cần đặt **trọng tâm công tác kiểm tra, giám sát trong giai đoạn hiện nay là khâu giám sát, phòng ngừa, cần tăng cường công tác nắm tình hình, cảnh báo phòng ngừa sai phạm.**

- Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ nội dung, cách thức, phương pháp kiểm tra, giám sát trên cơ sở đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin vào các mặt công tác. Tập trung xây dựng và kết nối đồng bộ các dữ liệu để hướng tới thực hiện công tác **“giám sát trên dữ liệu, kiểm tra trên dữ liệu”** phù hợp với yêu cầu phát triển đất nước giai đoạn hiện nay.

3- *Tại buổi làm việc với Ủy ban Kiểm tra Trung ương (ngày 22/5/2025):*

Căn cứ kết quả buổi làm việc với Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Văn phòng Trung ương Đảng ban hành Thông báo số 207-TB/VPTW, ngày 27/5/2025, trong đó đối với công tác giám sát, Đồng chí Tổng Bí thư chỉ rõ công tác giám sát thường xuyên còn nhiều hạn chế, chất lượng, hiệu quả chưa cao, chưa có hệ thống cảnh báo sớm các dấu hiệu vi phạm. Đồng chí chỉ đạo:

- Đổi mới mạnh mẽ tư duy, phương pháp, cách thức tổ chức công tác kiểm tra, giám sát, **chuyển trọng tâm sang phòng ngừa, cảnh báo vi phạm;** kiểm tra, giám sát không chỉ để phát hiện, xử lý sai phạm mà trước hết là để giữ gìn kỷ cương, ngăn ngừa, giữ cho tổ chức đảng và đảng viên không đi chệch hướng, góp phần để các chủ trương, chính sách của đảng được tổ chức thực hiện nghiêm túc có hiệu quả. Chuyển từ bị động sang chủ động nắm chắc

tình hình, không để có “khoảng trống”, “vùng tối” mà công tác kiểm tra, giám sát của Đảng không vươn tới được...

- Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số toàn diện trong hệ thống chính trị, từng bước chuyển công tác kiểm tra, giám sát từ cách làm truyền thống sang **“giám sát trên dữ liệu, kiểm tra trên dữ liệu”** trước mắt là công tác kiểm tra, giám sát việc công khai, kê khai tài sản thu nhập của cán bộ diện cấp ủy quản lý.

2.1.2. Thực hiện chỉ đạo của Đồng chí Tổng Bí thư

Thực hiện các chỉ đạo của Đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm, Ủy ban Kiểm tra Trung ương đã xây dựng, ban hành, triển khai nhiều kế hoạch thực hiện các nội dung chỉ đạo của Đồng chí Tổng Bí thư gắn với mục tiêu cao nhất là đổi mới công tác kiểm tra, giám sát, xây dựng ủy ban kiểm tra các cấp bảo đảm đồng bộ, thống nhất, tinh, gọn, mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu lãnh đạo đất nước trong kỷ nguyên mới. Cụ thể:

1- Kế hoạch số 219-KH/UBKTTW, ngày 14/3/2025 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương triển khai thực hiện Chỉ đạo của Đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng:

- Đẩy mạnh công tác giám sát nhằm cảnh báo, phòng ngừa vi phạm từ sớm, từ xa, xác định đây là trọng tâm trong công tác của ủy ban kiểm tra các cấp:

+ Tổng kết công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng qua các thời kỳ, từ đó xác định những hạn chế, bất cập trong cơ chế, chính sách, những sơ hở, thiếu sót trong công tác quản lý đã được chỉ ra qua công tác kiểm tra, giám sát để rút ra bài học kinh nghiệm.

+ Rà soát, tổng kết, đánh giá các vi phạm thường gặp qua công tác kiểm tra, giám sát (loại vi phạm, nguyên nhân, kết quả xử lý vi phạm...); từ đó kiến nghị thực hiện các biện pháp phòng ngừa, khắc phục những sơ hở, thiếu sót trong công tác quản lý trên mọi lĩnh vực, kể cả những vấn đề về quản lý kinh tế - xã hội để góp phần cảnh báo, phòng ngừa vi phạm.

+ Biên soạn tài liệu, xây dựng cơ sở dữ liệu về những hạn chế, bất cập trong cơ chế, chính sách, những sơ hở, thiếu sót trong công tác quản lý, các loại vi phạm điển hình và các bài học kinh nghiệm rút ra qua công tác kiểm

tra, giám sát và kỷ luật của Đảng để phục vụ công tác đào tạo, bồi dưỡng, tuyên truyền và tổng kết lý luận của ngành.

+ Nghiên cứu, rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định, quy chế, quy trình, hướng dẫn về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng. Tiếp tục hoàn thiện cơ chế giám sát thường xuyên; quy chế phối hợp giữa ủy ban kiểm tra các cấp với tổ chức đảng cùng cấp và cấp ủy cấp dưới để đảm bảo ủy ban kiểm tra và cán bộ kiểm tra được phân công theo dõi địa bàn đủ thẩm quyền và điều kiện tiếp cận thông tin, nắm bắt tình hình địa bàn, đơn vị phụ trách được thường xuyên và toàn diện, phù hợp với mô hình tổ chức đảng hiện nay và đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

+ Tăng cường cảnh báo, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các tổ chức đảng và ủy ban kiểm tra cấp dưới trong việc thực hiện nghiêm các chỉ thị, nghị quyết, kết luận, quy định, quyết định của Đảng.

+ Thường xuyên nắm chắc tình hình tổ chức đảng, đảng viên, nhất là những nơi có biểu hiện mất đoàn kết nội bộ, mất vai trò lãnh đạo, có vấn đề phức tạp mới nảy sinh, vấn đề dư luận xã hội quan tâm; cán bộ, đảng viên có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống có nhiều đơn, thư tố cáo, phản ánh. Chủ động, kịp thời kiểm tra các tổ chức đảng và đảng viên có vấn đề nổi cộm hoặc có dấu hiệu vi phạm; không để lọt vào cấp ủy các cấp và ngành Kiểm tra Đảng cán bộ suy thoái về phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

+ Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát thường xuyên gắn với trách nhiệm của cán bộ, công chức, lãnh đạo đơn vị (vụ, phòng...) theo dõi địa bàn; bảo đảm nắm chắc tình hình; báo cáo kịp thời, đầy đủ kết quả nắm tình hình triển khai thực hiện chủ trương, chính sách, quy định của Đảng tại địa bàn được phân công theo dõi; báo cáo phải nêu rõ những nội dung, vấn đề cần cảnh báo, phòng ngừa và kiến nghị, đề xuất ủy ban kiểm tra, Thường trực ủy ban kiểm tra chỉ đạo khắc phục những tồn tại, hạn chế và xử lý những vi phạm (nếu có). Đẩy mạnh công tác giám sát thường xuyên, Ủy ban Kiểm tra Trung ương đã giám sát thường xuyên việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện của cấp ủy, tổ chức đảng liên quan đến các chủ trương, chính sách lớn của Đảng, điển hình như việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW về nắm tình hình, giám sát thường xuyên việc phân cấp, phân quyền sắp xếp tổ chức và tinh gọn bên trong; việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức vận hành chính quyền địa phương 02 cấp...

+ Xây dựng hệ thống cảnh báo sớm các dấu hiệu vi phạm thông qua việc đa dạng các kênh thu thập, tiếp nhận thông tin kiến nghị, phản ánh của người dân trên internet, hòm thư email, thiết lập đường dây nóng của Ủy ban Kiểm tra Trung ương và ủy ban kiểm tra các cấp.

+ Tổ chức các buổi tọa đàm, hội nghị, hội thảo để trao đổi, phổ biến, tuyên truyền rộng rãi đến các tổ chức đảng và cán bộ đảng viên về các loại vi phạm điển hình, các bài học kinh nghiệm rút ra qua công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; những hạn chế, bất cập trong cơ chế, chính sách; những sơ hở, thiếu sót trong công tác quản lý đã được chỉ ra qua công tác kiểm tra, giám sát và các giải pháp khắc phục, phòng ngừa để giúp các tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên nhận thức rõ những vi phạm cần tránh, nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên.

- Xây dựng, nâng tầm đội ngũ cán bộ, công chức ngành Kiểm tra Đảng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới:

+ Tập trung tuyên truyền, quán triệt để đội ngũ cán bộ, công chức của ngành Kiểm tra Đảng nhận thức đầy đủ, sâu sắc về yêu cầu, nhiệm vụ của Đảng và đất nước trong giai đoạn hiện nay, nhất là yêu cầu vai trò, sứ mệnh, phương thức lãnh đạo của Đảng để phát triển đất nước trong thời kỳ mới; từ đó mỗi cán bộ, công chức của ngành Kiểm tra Đảng xác định rõ trách nhiệm, không ngừng học tập rèn luyện để “tự nâng mình lên” đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ.

+ Đổi mới chương trình, phương pháp, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ. Tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, các lớp đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu về kỹ năng nghiệp vụ kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; thường xuyên cập nhật kiến thức, chủ trương mới cho cán bộ ngành Kiểm tra Đảng.

+ Xây dựng và ban hành bộ tiêu chí đánh giá về phẩm chất đạo đức, năng lực công tác và tinh thần trách nhiệm, văn hóa ứng xử khi thực hiện nhiệm vụ đối với cán bộ làm công tác kiểm tra của Đảng.

+ Xây dựng, hoàn thiện vị trí việc làm của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương, cơ quan ủy ban kiểm tra các cấp và thực hiện rà soát, bố trí cán bộ, công chức, người lao động theo đúng tiêu chí, tiêu chuẩn, vị trí việc làm được phê duyệt.

+ Thực hiện đánh giá, kiểm điểm cán bộ định kỳ và xử lý kịp thời, nghiêm minh các trường hợp cán bộ kiểm tra có biểu hiện vi phạm, tiêu cực.

- Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số toàn diện trong hoạt động của ngành Kiểm tra Đảng: Triển khai quyết liệt, đồng bộ các nhiệm vụ đáp ứng yêu cầu “*giám sát trên dữ liệu, kiểm tra trên dữ liệu*” trong toàn ngành Kiểm tra Đảng:

+ Rà soát hoàn thiện quy trình nghiệp vụ tái cấu trúc đề ban hành, tham mưu ban hành các văn bản đảm bảo pháp lý làm căn cứ để thực hiện nhiệm vụ của toàn Ngành trên môi trường số.

+ Phối hợp với Văn phòng Trung ương Đảng và các cơ quan, đơn vị liên quan: Đảm bảo hạ tầng kỹ thuật, đường truyền kết nối đồng bộ, vận hành thông suốt, an ninh, an toàn từ Trung ương đến cơ sở; nâng cấp, bổ sung thay thế trang thiết bị công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu kết nối, khai thác, sử dụng các phần mềm ứng dụng chuyển đổi số. Xây dựng, hoàn thiện đưa vào sử dụng mô hình nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát dựa trên dữ liệu. Triển khai ứng dụng thường xuyên, có hiệu quả các ứng dụng số (theo lộ trình) của Đề án chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng và riêng của Ngành.

+ Thực hiện số hóa tài liệu hiện hành; số hóa thường xuyên và cập nhật đầy đủ, kịp thời văn bản, tài liệu vào hệ thống thông tin, tài liệu của Ngành đảm bảo “*đúng, đủ, sạch, sống*”.

2- *Kế hoạch số 237-KH/UBKTTW, ngày 11/6/2025 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương triển khai thực hiện Chỉ đạo của Đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm đối với công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng:*

- Xây dựng và hoàn thiện thể chế về công tác kiểm tra, giám sát của Đảng với các quy định bảo đảm chặt chẽ, khoa học, đồng bộ, thống nhất, khắc phục cơ bản những hạn chế, vướng mắc khi triển khai thực hiện nhiệm vụ, đáp ứng yêu cầu thực tiễn:

+ Rà soát, tham mưu Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư ban hành và sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện, ban hành các quy định, quy chế, quy trình về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

+ Phối hợp với các cơ quan chức năng thực hiện chủ trương chủ nhiệm ủy ban kiểm tra không phải là người địa phương.

+ Ủy ban kiểm tra cấp trên có thẩm quyền quyết định, giới thiệu, điều động chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp dưới; chuẩn y thành viên ủy ban kiểm tra cấp dưới phù hợp với chủ trương phân cấp, phân quyền.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của các cấp ủy đảng và của ủy ban kiểm tra các cấp, trong đó coi trọng nâng cao hiệu quả kiểm tra, giám sát ngay từ chi bộ: Ủy ban Kiểm tra Trung ương, cấp ủy và ủy ban kiểm tra các cấp tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát của cấp ủy, nhất là đối với chi bộ; kiểm tra, giám sát có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp tình hình thực tế, nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác kiểm tra, giám sát của từng chi bộ.

- Đổi mới mạnh mẽ tư duy, phương pháp, cách thức tổ chức công tác kiểm tra, giám sát:

+ Chuyển trọng tâm sang công tác phòng ngừa, cảnh báo vi phạm. Kiểm tra, giám sát không chỉ để phát hiện, xử lý sai phạm, Thực hiện giám sát các Nghị quyết của Đảng trên các lĩnh vực; kiểm tra, giám sát trước hết là cảnh báo, ngăn ngừa, giữ cho tổ chức Đảng và đảng viên không đi chệch hướng, để các chủ trương, chính sách của Đảng được tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả, ngay từ khi mới ban hành.

+ Chuyển từ thụ động sang chủ động nắm chắc tình hình, không để có “khoảng trống”, “vùng tối” mà công tác kiểm tra, giám sát của Đảng không vươn tới được; gắn công tác kiểm tra, giám sát với kiểm soát quyền lực; đổi mới công tác giám sát thường xuyên, xây dựng cơ chế giám sát hiệu quả, có khả năng cảnh báo sớm và phòng ngừa vi phạm ngay từ cơ sở, không để các vi phạm nhỏ tích tụ thành vi phạm nghiêm trọng, hình thành và lan tỏa văn hóa chính trị trách nhiệm trong nội bộ Đảng.

+ Bên cạnh việc xử lý nghiêm các vi phạm, cần bảo vệ người làm đúng, bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm. Qua đó, góp phần giữ nghiêm kỷ cương, kỷ luật Đảng, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh đáp ứng yêu cầu lãnh đạo đất nước trong kỷ nguyên mới.

- Xây dựng Ủy ban Kiểm tra Trung ương, ủy ban kiểm tra các cấp tinh, gọn, mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm tra đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong thời kỳ mới:

+ Xây dựng Ủy ban Kiểm tra Trung ương, ủy ban kiểm tra các cấp tinh, gọn, mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; ủy ban kiểm tra các cấp phải là nơi

Đảng đặt niềm tin để bảo vệ kỷ cương; nhân dân đặt kỳ vọng để bảo vệ công bằng, kỷ luật, kỷ cương của Đảng, phải là cơ quan “*gương mẫu của gương mẫu*” trong các cơ quan đảng và hệ thống chính trị.

+ Xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm tra thực sự bản lĩnh, liêm chính, chuyên nghiệp, có trình độ và năng lực ngang tầm nhiệm vụ trong tình hình mới. Tiếp tục thực hiện luân chuyển cán bộ trong Ngành Kiểm tra Đảng, cán bộ lãnh đạo các ngành, các cấp về làm công tác kiểm tra và cán bộ kiểm tra sang công tác ở các ngành khác để đào tạo, bồi dưỡng, tạo nguồn cán bộ, chuẩn bị nhân sự ủy ban kiểm tra cho nhiệm kỳ tới.

+ Bổ sung, xây dựng, đổi mới, cập nhật “*Chương trình, tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đảng*”; hoàn thiện tài liệu, cơ sở dữ liệu về những hạn chế, bất cập trong cơ chế, chính sách, những sơ hở, thiếu sót trong công tác quản lý, các loại vi phạm điển hình và các bài học kinh nghiệm rút ra qua công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; ban hành hệ thống mẫu văn bản nghiệp vụ và các mẫu báo cáo thống kê về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng phù hợp với tình hình mới.

+ Phối hợp với Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh thành lập Trung tâm đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cán bộ kiểm tra, có đội ngũ giảng viên, báo cáo viên, giáo trình giảng dạy đáp ứng yêu cầu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Ngành Kiểm tra trong tình hình mới.

+ Nghiên cứu xây dựng tài liệu nghiệp vụ cho ủy ban kiểm tra các cấp.

+ Xây dựng Kế hoạch bồi dưỡng nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng, trước mắt là đối với đội ngũ cán bộ kiểm tra cấp xã.

+ Nghiên cứu trụ sở làm việc của cơ quan ủy ban kiểm tra các cấp đảm bảo tính độc lập, đáp ứng tính chất đặc thù của Ngành Kiểm tra, phù hợp với tình hình mới.

- Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số toàn diện trong hoạt động của ngành Kiểm tra Đảng: Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số toàn diện trong hệ thống chính trị, từng bước chuyển công tác kiểm tra, giám sát từ cách làm truyền thống sang “*giám sát trên dữ liệu, kiểm tra trên dữ liệu*”, trước mắt là công tác kiểm tra, giám sát việc công khai, kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ diện cấp ủy quản lý...

2.2. Những nhiệm vụ, thẩm quyền mới đối với ủy ban kiểm tra đảng

ủy xã, phường, đặc khu

Trước thời điểm 01/7/2025, cấp xã, phường là cấp cơ sở, ủy ban kiểm tra đảng ủy xã, phường thực hiện theo các nhiệm vụ, thẩm quyền của ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở; sau thời điểm 01/7/2025 ủy ban kiểm tra đảng ủy xã, phường, đặc khu thực hiện theo nhiệm vụ, thẩm quyền của ***ủy ban kiểm tra đảng ủy cấp trên cơ sở***; ngoài ra có một số nhiệm vụ mới chung cho ủy ban kiểm tra các cấp, gồm:

1- Nhiệm vụ kiểm soát tài sản, thu nhập⁹:

- Đối tượng kiểm soát: Đảng viên là cán bộ thuộc diện ban thường vụ cấp ủy cùng cấp quản lý (không phải là bí thư, phó bí thư cùng cấp) và đảng viên có nghĩa vụ kê khai, công khai tài sản, thu nhập công tác trong các cơ quan đảng cùng cấp và cấp dưới theo quy định¹⁰; gồm:

+ Đảng viên là cán bộ thuộc diện cấp ủy cùng cấp quản lý (theo phân cấp quản lý cán bộ).

+ Đảng viên là cán bộ chuyên trách làm công tác đảng giữ chức vụ từ Phó vụ trưởng và tương đương (tại Trung ương); Phó trưởng phòng và tương đương (tại tỉnh, thành ủy); Phó trưởng Ban và tương đương (tại cấp trên trực tiếp cơ sở) trở lên và các đảng viên là cán bộ chuyên trách làm công tác đảng khác thuộc đối tượng phải kiểm soát tài sản, thu nhập theo quy định của pháp luật.

- Xác minh tài sản, thu nhập theo quy định của pháp luật khi có đơn thư tố cáo, phản ánh về việc kê khai tài sản, thu nhập không trung thực; có dấu hiệu vi phạm về việc kê khai tài sản, thu nhập không trung thực; có biến động tăng về tài sản, thu nhập mà không kê khai, giải trình không hợp lý về nguồn gốc; theo yêu cầu hoặc kiến nghị của cơ quan có thẩm quyền hoặc theo chỉ đạo của cấp trên; theo kế hoạch xác minh tài sản, thu nhập hằng năm.

- Nội dung kiểm soát: Tài sản, thu nhập của đảng viên kê khai và của người có quyền, nghĩa vụ liên quan đến tài sản, thu nhập của đảng viên (vợ hoặc chồng, con chưa thành niên).

2- Nguyên tắc, hình thức, thẩm quyền thi hành kỷ luật:

⁹ Khoản 5 Điều 7 Quy định số 296.

¹⁰ Tiết 4.3.9 điểm 4.3 khoản 4 mục II Hướng dẫn số 08-HD/TW.

- Nguyên tắc thi hành kỷ luật trong Đảng được quy định cụ thể tại Điều 8 Quy định số 296 (có 12 khoản).

- Hình thức kỷ luật của Đảng được quy định cụ thể tại Điều 9 Quy định số 296, gồm hình thức kỷ luật đối với tổ chức đảng và hình thức kỷ luật đối với đảng viên.

- Thẩm quyền thi hành kỷ luật đảng viên vi phạm được quy định cụ thể tại Điều 10 Quy định số 296, gồm thẩm quyền của cấp ủy, tổ chức đảng và thẩm quyền của ủy ban kiểm tra các cấp. Trong đó, đối với cấp ủy, ủy ban kiểm tra đảng ủy xã, phường, đặc khu là cấp trên trực tiếp cơ sở **khác với thời điểm trước 01/7/2025 thì cấp ủy, ủy ban kiểm tra đảng ủy xã, phường là cấp cơ sở**; cụ thể một số điểm mới như sau:

+ Tại điểm 1.5 khoản 1 Điều 10 Quy định số 296: **Ban thường vụ đảng ủy cấp trên trực tiếp cơ sở** quyết định khiển trách, cảnh cáo đảng viên trong đảng bộ nhưng không phải cấp ủy viên cùng cấp hoặc cán bộ thuộc diện cấp ủy cấp trên quản lý.

+ Tại điểm 1.6 khoản 1 Điều 10 Quy định số 296: **Đảng ủy cấp trên trực tiếp cơ sở** quyết định khiển trách, cảnh cáo đảng viên trong đảng bộ; cách chức cấp ủy viên cấp dưới nhưng không phải là cấp ủy viên cùng cấp hoặc cán bộ thuộc diện cấp ủy cấp trên quản lý. Khiển trách, cảnh cáo đối với cấp ủy viên cùng cấp, cán bộ thuộc diện cấp ủy cấp trên quản lý vi phạm phẩm chất chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, sinh hoạt đảng, thực hiện nhiệm vụ do cấp ủy giao.

+ Tại điểm 2.2 khoản 2 Điều 10 Quy định số 296: **Ủy ban kiểm tra đảng ủy cấp trên trực tiếp cơ sở** quyết định các hình thức kỷ luật đảng viên (kể cả bí thư, phó bí thư, cấp ủy viên của chi bộ, đảng ủy bộ phận trực thuộc đảng bộ cơ sở hoặc cán bộ thuộc diện đảng ủy cơ sở quản lý nhưng không phải là cấp ủy viên cùng cấp hoặc cán bộ do cấp ủy cấp trên quản lý). Quyết định khiển trách, cảnh cáo cấp ủy viên cấp ủy cơ sở và cán bộ thuộc diện cấp ủy cơ sở quản lý nhưng không phải là cấp ủy viên cùng cấp.

- Thẩm quyền thi hành kỷ luật tổ chức đảng vi phạm được quy định tại Điều 11 Quy định số 296, gồm thẩm quyền của cấp ủy, tổ chức đảng và thẩm quyền của ủy ban kiểm tra. Cụ thể:

+ Thẩm quyền của tổ chức đảng:

Cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy từ cấp cơ sở trở lên có quyền kỷ luật tổ

chức đảng cấp dưới.

Tổ chức đảng bị kỷ luật khiển trách, cảnh cáo do cấp uỷ hoặc ban thường vụ cấp uỷ cấp trên trực tiếp quyết định.

c) Tổ chức đảng bị kỷ luật giải tán do cấp uỷ hoặc ban thường vụ cấp uỷ cấp trên trực tiếp đề nghị, cấp uỷ hoặc ban thường vụ cấp uỷ cấp trên cách một cấp quyết định. Quyết định này phải báo cáo lên cấp uỷ cấp trên trực tiếp và Ủy ban Kiểm tra Trung ương.

+ Thẩm quyền của uỷ ban kiểm tra:

Ủy ban kiểm tra các cấp xem xét, kết luận, đề xuất với cấp uỷ hoặc ban thường vụ cấp uỷ trong việc xử lý kỷ luật tổ chức đảng cấp dưới trực tiếp; quyết định hình thức kỷ luật khiển trách, cảnh cáo tổ chức đảng trực thuộc cấp uỷ cấp dưới (tổ chức đảng cách một cấp trở xuống).

3. Những vấn đề đặt ra, giải pháp nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát của Đảng uỷ xã, phường, đặc khu hiện nay

3.1. Những vấn đề đặt ra

1- Về đội ngũ cán bộ kiểm tra:

Đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra tại xã, phường, đặc khu cơ bản là các cán bộ mới, được điều chuyển từ các ngành khác, chưa hiểu rõ về công tác kiểm tra, giám sát của Đảng; nhân lực có kiến thức về chuyên đổi số, công nghệ thông tin cũng còn hạn chế; đặc biệt trong việc đáp ứng yêu cầu đổi mới phương thức kiểm tra, giám sát trong tình hình mới là “kiểm tra trên dữ liệu, giám sát trên dữ liệu”, thực hiện các nghiệp vụ trên hệ thống điều hành tác nghiệp môi trường số.

2- Về cơ sở dữ liệu:

Đối với các xã, phường, đặc khu vừa thực hiện xong việc sáp nhập, nhận một số hồ sơ, tài liệu từ cấp huyện và các xã, bước đầu gặp nhiều khó khăn trong rà soát, phân loại, chỉnh lý, thống kê, số hóa văn bản, tài liệu công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng đảm bảo đầy đủ, liên tục, không gián đoạn thông tin, dữ liệu công tác của cấp uỷ, uỷ ban kiểm tra các cấp trước, trong và sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy. Trong khi đó yêu cầu đặt ra đối với cơ sở dữ liệu cao, phải đảm bảo “**đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung**”.

3- Về hạ tầng công nghệ, nền tảng ứng dụng số:

Hạ tầng thiết bị phần cứng (máy tính, máy chủ, thiết bị công nghệ, mạng truyền số liệu chuyên dùng...) trang bị chưa được đầy đủ, cấu hình thấp; các phần mềm ứng dụng đang trong bước đầu thiết lập, dẫn đến những khó khăn trong lưu trữ hồ sơ, thực hiện các nghiệp vụ tác nghiệp trên môi trường số.

3.2. Một số giải pháp nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát của Đảng ủy xã, phường, đặc khu hiện nay

1- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đối với công tác kiểm tra, giám sát. Nâng cao hơn nữa nhận thức, trách nhiệm và quyết tâm chính trị của các cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng

- Cấp ủy xã, phường, đặc khu tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ kiểm tra, giám sát; ban hành đầy đủ, kịp thời các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quy chế... về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; xây dựng và thực hiện có hiệu quả Chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm, nhiệm kỳ, giám sát phải mở rộng, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, bám sát nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng Đảng trong từng thời kỳ.

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ hơn nữa về nhận thức, trách nhiệm, quyết tâm chính trị của tổ chức đảng các cấp, cán bộ, đảng viên, nhân dân về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng

- Nhận thức sâu sắc và thực hiện hiệu quả chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm, chuyển trọng tâm thực hiện tốt công tác giám sát bảo đảm các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư được tổ chức thực hiện có hiệu quả, đúng định hướng, đúng quy định; gắn công tác kiểm tra, giám sát với kiểm soát quyền lực; thực hiện giám sát ngay từ đầu, hiệu quả, có khả năng cảnh báo sớm và phòng ngừa vi phạm ngay từ cơ sở, không để các vi phạm nhỏ tích tụ thành vi phạm nghiêm trọng.

2- Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả và tạo bước tiến mới trong công tác kiểm tra, giám sát

- Thực hiện nghiêm nguyên tắc “không có vùng cấm, không có ngoại lệ”, kiên quyết xử lý nghiêm minh, công khai mọi hành vi vi phạm, không phân biệt cấp bậc, chức vụ; góp phần củng cố kỷ luật, kỷ cương và niềm tin trong toàn Đảng và xã hội.

- Tăng cường năng lực và hiệu lực của ủy ban kiểm tra đảng ủy xã,

phường, đặc khu, bảo đảm thống nhất trong chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ chuyên môn theo chiều dọc và thực hiện tốt chức năng kiểm tra, giám sát theo chiều ngang; gắn công tác kiểm tra với nhiệm vụ xây dựng tổ chức đảng, thực hiện nghiêm, thực chất trách nhiệm kiểm tra, giám sát của cấp ủy cấp trên đối với tổ chức đảng và cấp ủy viên cấp dưới.

3- Tiếp tục thực hiện tốt công tác xây dựng ủy ban kiểm tra tỉnh, gọn, mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức ngành Kiểm tra Đảng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới

- Xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm tra đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong thời kỳ mới; thực hiện luân chuyển cán bộ lãnh đạo các ngành, các cấp về làm công tác kiểm tra và cán bộ kiểm tra sang công tác ở các ngành khác theo quy định. Thực hiện luân chuyển cán bộ trong hệ thống Ngành Kiểm tra theo quy định.

- Chú trọng công tác đào tạo, hướng dẫn nghiệp vụ, xây dựng đội ngũ có bản lĩnh chính trị vững vàng, tinh thông nghiệp vụ, am hiểu pháp luật, sử dụng hiệu quả công nghệ số, gương mẫu về phẩm chất đạo đức, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm. Nâng cao nhận thức số, kỹ năng số cho cán bộ bảo đảm đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số; bố trí cán bộ phụ trách công tác chuyển đổi số hoặc thành lập các tổ/nhóm hỗ trợ công tác chuyển đổi số nhằm tăng cường năng lực triển khai và thực hiện nhiệm vụ.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác xây dựng ủy ban kiểm tra đảng ủy xã, phường, đặc khu đảm bảo tinh, gọn, mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, nghiêm túc thực hiện chủ trương bố trí chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp xã không phải là người địa phương.

- Tiếp tục quán triệt sâu sắc, nâng cao nhận thức những quy định, quan điểm, chủ trương của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát cho cán bộ ngành Kiểm tra Đảng, nhất là các quy định, hướng dẫn mới ban hành.

4- Đổi mới mạnh mẽ tư duy, phương pháp, cách thức tổ chức công tác kiểm tra, giám sát, chuyển trọng tâm từ kiểm tra, xem xét xử lý sang giám sát, nhất là giám sát thường xuyên các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, của BCH Đảng bộ, BTV tỉnh ủy ngay từ khi mới ban hành để tổ chức thực hiện kịp thời, có hiệu quả, đúng định

hướng, đúng quy định

- Đổi mới phương thức kiểm tra, giám sát, chuyển trọng tâm sang thực hiện giám sát thường xuyên và ngay từ đầu, một cách toàn diện, sâu rộng, là công việc hằng ngày trên tất cả các lĩnh vực, ở tất cả các không gian lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ của cấp ủy và cán bộ, đảng viên đến các chi bộ với phương châm chuyển trạng thái từ thụ động sang chủ động, kịp thời, sát sao.

- Tăng cường giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận... ngay sau khi ban hành, góp phần thực hiện hiệu lực, hiệu quả các nhiệm vụ chính trị...

- Chuyển từ thụ động sang chủ động nắm chắc tình hình, không để có “khoảng trống”, “vùng tối”; gắn công tác kiểm tra, giám sát với kiểm soát quyền lực. Kịp thời phân công ủy ban kiểm tra và cán bộ kiểm tra theo dõi, nắm tình hình, giám sát thường xuyên các địa bàn, lĩnh vực phù hợp với mô hình tổ chức bộ máy sau sắp xếp; nâng cao tính chủ động để kịp thời nhắc nhở, cảnh báo, phòng ngừa, ngăn chặn vi phạm từ sớm, từ xa; quá trình thực hiện phải đảm bảo thận trọng, chắc chắn, giữ vững nguyên tắc, phương pháp công tác Đảng.

- Phổ biến, tuyên truyền rộng rãi đến các tổ chức đảng và cán bộ đảng viên về các loại vi phạm điển hình, các bài học kinh nghiệm rút ra qua công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; những hạn chế, bất cập trong cơ chế, chính sách; những sơ hở, thiếu sót trong công tác quản lý đã được chỉ ra qua công tác kiểm tra, giám sát và các giải pháp khắc phục, phòng ngừa để giúp các tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên nhận thức rõ những vi phạm cần tránh, nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên.

5- Đầu tư trang bị hạ tầng công nghệ; đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số toàn diện, từng bước chuyển công tác kiểm tra giám sát từ cách làm truyền thống sang giám sát trên dữ liệu, kiểm tra trên dữ liệu

- Phối hợp với văn phòng tỉnh ủy trang bị hệ thống máy móc, thiết bị, thiết bị công nghệ, mạng truyền số liệu chuyên dùng, hệ thống sao lưu dữ liệu và giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số, đảm bảo đầy đủ để thực hiện nhiệm vụ; xây dựng, hoàn thiện, vận hành các phần mềm, ứng dụng, cơ sở dữ liệu công tác kiểm tra, giám sát.

- Xây dựng, cập nhật, số hóa và chuẩn hóa cơ sở dữ liệu về tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên bị xử lý kỷ luật, xây dựng kho dữ liệu ngành kiểm tra, làm nền tảng cho phân tích, đánh giá và dự báo.

- Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số toàn diện, triển khai quyết liệt, đồng bộ các nhiệm vụ đáp ứng yêu cầu “*giám sát trên dữ liệu, kiểm tra trên dữ liệu*” trong toàn Ngành Kiểm tra. Tăng cường kết nối các cơ sở dữ liệu có liên quan để từng bước xây dựng cơ sở dữ liệu lớn, tạo nền tảng ứng dụng các công nghệ dữ liệu lớn, học máy, trí tuệ nhân tạo ứng dụng trong hoạt động kiểm tra, giám sát... qua đó nhằm phát hiện, cảnh báo sớm các nguy cơ phát sinh vi phạm, khuyết điểm trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản của cấp ủy, lãnh đạo cơ quan, đơn vị... nhằm nâng cao hiệu quả công tác giám sát, kiểm tra. Đổi mới quy trình kiểm tra theo hướng kiểm tra trên dữ liệu, trọng tâm, trọng điểm, hạn chế tối đa ảnh hưởng hoạt động chuyên môn của đối tượng được kiểm tra. Đây là bước chuyển quan trọng trong nhận thức và đột phá trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng, góp phần thúc đẩy, tạo động lực phát triển đất nước trong tình hình mới.

6- Tăng cường phối hợp giữa ủy ban kiểm tra với các cơ quan thanh tra, kiểm toán, nội chính, điều tra, truy tố, xét xử

- Tăng cường phối hợp, liên thông thông tin giữa các cơ quan kiểm tra, giám sát và tổ chức đảng.

- Thực hiện có hiệu quả quy chế phối hợp giữa ủy ban kiểm tra với các cơ quan thanh tra, kiểm toán, nội chính, điều tra, truy tố, xét xử; thúc đẩy kết nối, chia sẻ dữ liệu thông suốt, chính xác, kịp thời, phục vụ công tác kiểm tra, giám sát toàn diện và hiệu quả trong toàn hệ thống chính trị.
